

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về hoạt động chất vấn tại Phiên họp thứ 25
của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV**

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI



Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 87/2015/QH13;

Trên cơ sở kết quả chất vấn và trả lời chất vấn tại Phiên họp thứ 25 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

QUYẾT NGHỊ:

1. Ủy ban Thường vụ Quốc hội thống nhất đánh giá, sau một ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, dân chủ và trách nhiệm cao, phiên chất vấn đã thành công tốt đẹp. Các vị đại biểu Quốc hội đã nghiên cứu kỹ tài liệu, đặt các câu hỏi và tranh luận có chất lượng, sát với thực tiễn đời sống và nguyện vọng của cử tri, Nhân dân. Các vị Bộ trưởng thể hiện tinh thần trách nhiệm, nắm chắc thực trạng ngành, lĩnh vực phụ trách, giải trình làm rõ các vấn đề bất cập, vướng mắc, đề xuất các giải pháp khắc phục, giải quyết các tồn tại, hạn chế. Các thành viên Chính phủ, Trưởng ngành đã tham gia trả lời, giải trình, làm rõ thêm nhiều vấn đề các đại biểu Quốc hội chất vấn.

Ủy ban Thường vụ Quốc hội ghi nhận các giải pháp, cam kết của Bộ trưởng các Bộ: Tư pháp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các thành viên Chính phủ có liên quan tại phiên chất vấn.

2. Ủy ban Thường vụ Quốc hội yêu cầu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực được chất vấn. Cụ thể:

2.1. Đối với lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp

Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, giải pháp, yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động xây dựng pháp luật được đề ra tại Kết

luận số 19-KL/TW ngày 14/10/2021 của Bộ Chính trị về Định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV và Kế hoạch số 81/KH-UBTVQH15 ngày 05/11/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường trách nhiệm trong công tác xây dựng pháp luật, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu. Tập trung khắc phục tình trạng gửi chậm hồ sơ đề xuất xây dựng luật, nghị quyết của Quốc hội không phù hợp với quy định của Hiến pháp và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, nhất là việc thực hiện chủ trương thí điểm những nội dung khác luật, những đề xuất một luật sửa đổi, bổ sung nhiều luật nhưng chưa lý giải thuyết phục sự cần thiết và chưa đánh giá kỹ tác động. Việc thí điểm phải xác định phạm vi, không gian, thời gian, địa chỉ cụ thể và phải được thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Không đề nghị bổ sung dự án vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh ở thời điểm sát kỳ họp Quốc hội, trừ trường hợp thực sự cần thiết, cấp bách, đã có kết luận của cơ quan có thẩm quyền. Rà soát, bảo đảm thực hiện kịp thời, đầy đủ, có chất lượng việc triển khai các luật, nghị quyết của Quốc hội ban hành từ đầu nhiệm kỳ khóa XV đến nay, báo cáo tại Hội nghị toàn quốc triển khai luật, nghị quyết của Quốc hội khóa XV vào đầu tháng 9/2023. Chỉ đạo rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong một số lĩnh vực theo yêu cầu tại Nghị quyết số 101/2023/QH15, kịp thời phát hiện các quy định có mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập liên quan đến các thị trường hàng hóa, dịch vụ, chứng khoán, bất động sản, mua sắm, đầu tư công, phòng cháy, chữa cháy, hoàn thuế giá trị gia tăng để sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật, báo cáo Quốc hội kết quả rà soát tại Kỳ họp thứ 6 (tháng 10/2023). Kiểm soát chặt chẽ việc xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết, khắc phục tình trạng nợ đọng, chậm ban hành hoặc văn bản vừa ban hành đã phải sửa đổi do không phù hợp. Chấm dứt tình trạng sử dụng hình thức văn bản không phải là văn bản quy phạm pháp luật để quy định các nội dung có tính quy phạm pháp luật, nhất là đặt ra quy trình, thủ tục, yêu cầu khác với quy định của pháp luật hiện hành. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả việc kiểm soát quyền lực phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm”, “lợi ích cục bộ” trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức pháp chế của các Bộ, ngành và địa phương; kiện toàn tổ chức pháp chế, nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn và quan tâm chế độ, chính sách cho đội ngũ công chức pháp chế; khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm của một bộ phận công chức pháp chế. Tiếp tục làm tốt công tác truyền thông về chính sách, pháp luật; tổ chức Ngày Pháp luật Việt Nam hàng năm thiết thực, hiệu quả.

Nghiên cứu, hoàn thiện các quy định về thẩm quyền, trách nhiệm kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành, địa phương. Quan tâm đầu tư, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác kiểm tra, rà soát văn bản. Tăng cường cơ chế giám sát và phản biện xã hội, vai trò giám sát của Nhân dân đối với công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường hoạt động kiểm tra, đôn đốc, chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp

trong công tác kiểm tra, xử lý văn bản, đồng thời tăng cường công tác tự kiểm tra văn bản của các Bộ, ngành, địa phương. Nâng cao hiệu quả, chất lượng, kỷ luật, kỷ cương trong kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật; xử lý nghiêm, kịp thời tổ chức, cá nhân để xảy ra sai phạm trong xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Rà soát, thể chế hóa đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng về hoạt động đấu giá tài sản, tạo điều kiện cho hoạt động đấu giá tài sản phát triển theo hướng chuyên nghiệp, công khai, minh bạch. Tập trung sửa đổi, bổ sung những vấn đề mang tính cấp bách, khắc phục sơ hở, chồng chéo, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, đồng bộ, thống nhất, chặt chẽ cho việc tổ chức đấu giá tài sản, ngăn chặn hiệu quả và khắc phục triệt để tình trạng tiêu cực, vi phạm pháp luật trong hoạt động đấu giá tài sản; khẩn trương chuẩn bị, bảo đảm chất lượng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản, trình Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 6, thông qua tại Kỳ họp thứ 7. Kiện toàn đội ngũ đấu giá viên, bảo đảm đủ số lượng và trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp. Có cơ chế, chính sách để phát triển tổ chức đấu giá tài sản cả về quy mô và chất lượng; nâng cao vai trò của hiệp hội trong đào tạo chuyên môn, giám sát và thúc đẩy đạo đức nghề nghiệp. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, khuyến khích đấu giá trực tuyến, nhất là đối với tài sản công, quyền sử dụng đất có giá trị lớn. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đấu giá; thường xuyên thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý các sai phạm, tiêu cực trong hoạt động đấu giá tài sản.

Tăng cường trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện giám định tư pháp, nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong công tác quản lý nhà nước về giám định tư pháp. Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm kinh phí, điều kiện hoạt động và chế độ, chính sách phù hợp đối với hoạt động giám định tư pháp. Nghiên cứu, rà soát, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Luật Giám định tư pháp và các văn bản có liên quan nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu cải cách tư pháp và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các vi phạm trong hoạt động giám định tư pháp. Làm tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, từng bước kiện toàn đội ngũ giám định viên, bảo đảm đủ số lượng, có trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế huy động nguồn lực để xã hội hóa và phát triển lĩnh vực giám định tư pháp.

2.2. Đối với lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn

Khẩn trương hoàn thiện chính sách, pháp luật phát triển nhãn hiệu, thương hiệu nông sản chủ lực. Cập nhật, phân tích đánh giá thông tin, diễn biến thị trường một cách toàn diện để dự báo sát tình hình, thận trọng, kịp thời phổ biến, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp vượt qua khó khăn, tận dụng cơ hội thị trường. củng cố các thị trường hiện có, mở rộng các thị trường mới cho nông sản Việt Nam. Đổi mới, nâng cao hiệu quả việc tổ chức truyền thông quảng bá chất lượng đặc thù, vượt trội của nông sản Việt tại thị trường trong và ngoài nước. Tổ chức

sản xuất nông nghiệp bền vững theo mục tiêu, định hướng tại Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững với các giải pháp cụ thể tại các Đề án “Thí điểm xây dựng vùng nguyên liệu nông, lâm sản đạt chuẩn phục vụ tiêu thụ trong nước và xuất khẩu giai đoạn 2022 - 2025”; “Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản gắn với thị trường tiêu thụ”; “Thúc đẩy xuất khẩu nông lâm thủy sản đến năm 2030”... Đẩy nhanh việc xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án “Phát triển bền vững 1 triệu héc-ta chuyên canh lúa chất lượng cao gắn với tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long”, Đề án “Phát triển hệ thống logistic nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của nông sản Việt Nam đến 2030, tầm nhìn 2050”. Có giải pháp xử lý tình trạng sụt, lún tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Triển khai thực hiện hiệu quả các Chương trình điều tra, đánh giá tổng thể nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của thủy sản định kỳ theo quy định của Luật Thủy sản để có giải pháp nuôi trồng, khai thác phù hợp; điều chỉnh số lượng, cơ cấu tàu thuyền đối với một số nghề ở vùng biển phù hợp với trữ lượng nguồn lợi thủy sản. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình quốc gia bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản 2023 - 2030; khẩn trương phê duyệt và triển khai Quy hoạch bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản giai đoạn 2021 - 2030. Rà soát, điều chỉnh, thành lập mới các khu bảo tồn biển cấp quốc gia, cấp tỉnh, nhằm đạt mục tiêu tối thiểu 6% diện tích vùng biển cần bảo tồn. Quản lý tốt hạn ngạch khai thác hải sản; xây dựng chính sách chuyển đổi nghề, tạo sinh kế cho cộng đồng ngư dân sang các nghề khác, bảo đảm đời sống của ngư dân khi thực hiện các giải pháp bảo đảm nguồn lợi thủy sản; hỗ trợ ngư dân trong thời gian tạm ngừng khai thác thủy sản; xây dựng các chính sách nhằm hỗ trợ các khu bảo tồn biển phát triển bền vững. Phục hồi, tái tạo nguồn lợi cần tập trung các loài thủy sản nguy cấp, quý, hiếm, các loài bản địa, đặc hữu; xây dựng các dự án phục hồi hệ sinh thái rạn san hô, cỏ biển, tạo nơi cư trú nhân tạo. Kiện toàn lực lượng Kiểm ngư và thành lập Kiểm ngư địa phương theo quy định của Luật Thủy sản; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát và xử lý nghiêm vi phạm pháp luật trong khai thác bất hợp pháp, giảm nhanh và tiến đến chấm dứt tình trạng này, nhất là tại các khu vực có nguy cơ cạn kiệt, suy thoái tài nguyên biển.

Đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án “Phòng chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định đến năm 2025”. Tiếp tục đàm phán, ký kết, phân định vùng biển chồng lấn, vùng chưa phân định giữa Việt Nam với các nước; xác định ranh giới được phép khai thác hải sản trên các vùng biển nhằm tiến tới chấm dứt tình trạng tàu cá của ngư dân nước ta bị lực lượng chức năng nước ngoài xua đuổi, bắt giữ, xử lý trên vùng biển tiếp giáp với các nước trong khu vực. Phối hợp với các nước thúc đẩy các chuỗi giá trị trong lĩnh vực kinh tế biển, đánh bắt, nuôi trồng thủy sản. Hoàn thành lắp đặt thiết bị hành trình, xử lý dứt điểm những tàu cá khi khai thác hải sản không lắp đặt thiết bị giám sát hành trình, có giải pháp xử lý triệt để đối với tàu cá cố tình không bật thiết bị giám sát hành trình và tự ý ngắt kết nối. Kiểm tra, kiểm soát 100% tàu cá xuất, nhập bến qua các đồn, trạm biên phòng tuyến biển, bảo đảm đủ các điều kiện tham gia hoạt động khai thác hải sản. Điều tra, xử phạt nghiêm các trường

hợp vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài, nhất là điều tra, xử lý, truy tố hình sự các tổ chức, cá nhân có hành vi môi giới, móc nối đưa tàu cá, ngư dân Việt Nam đi khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài. Thực hiện tốt công tác bảo hộ công dân đối với những trường hợp tàu cá và ngư dân đã và đang bị nước ngoài bắt giữ ở vùng nước lịch sử, các khu vực biển chồng lấn. Tiến hành truy xuất nguồn gốc hải sản khai thác; kiểm soát nguyên liệu hải sản khai thác nhập khẩu, đặc biệt nhập khẩu bằng tàu công-ten-nơ. Tập trung cao điểm xử lý các hành vi vi phạm quy định về các hoạt động đánh bắt hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU); tiếp tục thông tin, truyền thông, tuyên truyền, tập huấn, vận động cộng đồng ngư dân ven biển và các tổ chức, cá nhân có liên quan tuân thủ các quy định pháp luật về IUU, phối hợp với các lực lượng chức năng có liên quan kịp thời phát hiện, tố giác, xử lý các hành vi khai thác IUU và vận động Ủy ban châu Âu (EC) sớm gỡ bỏ “thẻ vàng” về hải sản đối với Việt Nam.

Theo dõi sát diễn biến thị trường và giá lương thực trên thế giới, có kế hoạch vừa đáp ứng đầy đủ nhu cầu lúa gạo trong nước, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực, vừa đáp ứng nhu cầu xuất khẩu tăng cao. Phối hợp với bộ, ngành, địa phương quản lý, điều phối công tác thu mua, chế biến, bảo quản lúa gạo, bảo đảm ổn định thị trường trong nước, hài hòa lợi ích người trồng lúa, doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gạo. Trong năm 2023, cơ bản hoàn thiện việc phê duyệt các quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, các quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch đô thị. Kiểm soát chặt chẽ việc chuyển đổi đất trồng lúa, nhất là đất chuyên trồng lúa nước sang đất phi nông nghiệp, đặc biệt là đất khu công nghiệp. Xử lý nghiêm các trường hợp lấn chiếm đất đai, chuyển mục đích sử dụng đất và xây dựng nhà, công trình trái phép, kịp thời phát hiện, áp dụng các biện pháp để ngăn chặn và xử lý triệt để các trường hợp xây dựng công trình nhà ở, hạ tầng hình thành các khu dân cư mới trái phép trên đất nông nghiệp. Thực hiện lập hồ sơ, thủ tục, trình cấp có thẩm quyền chấp thuận chủ trương, quyết định chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn để thực hiện dự án đúng theo quy định. Hài hòa lợi ích giữa các bên trong quá trình chuyển đổi đất đai theo quy hoạch, nhất là bảo đảm cuộc sống cho người bị thu hồi đất.

3. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tổng Kiểm toán nhà nước, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết; Bộ Tư pháp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thực hiện Nghị quyết tại Phiên họp tháng 9 hằng năm.

Ủy ban Pháp luật, Ủy ban Tư pháp, Ủy ban Kinh tế, Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban khác của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết. Trên cơ sở

ng nghị quyết và thực tiễn thi hành pháp luật, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội chủ động tổ chức các phiên giải trình thuộc lĩnh vực phụ trách, góp phần giải quyết có hiệu quả các vấn đề thực tiễn đặt ra, đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của đồng bào, cử tri và Nhân dân cả nước.

4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- HĐDT, UB của QH; cơ quan thuộc UBTVQH;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- TANDTC, VKSNDTC, KTTN;
- VPCP, VPCTN, VPQH;
- UBND, HĐND, Đoàn ĐBQH các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Các vị đại biểu Quốc hội;
- Các Vụ, đơn vị của VPQH;
- Lưu: HC, GS;
- Epas: 144769

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Vương Đình Huệ